

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN B. TIN THEO ĐỨC KITÔ

+++

A. DẪN NHẬP

Đức Giêsu là ai ? Đây là câu hỏi được đặt ra nơi người Do thái thời Chúa Giêsu, và ngày nay người ta vẫn tiếp tục lặp lại câu hỏi ấy. Thậm chí có người phủ nhận con người lịch sử của Đức Giêsu và coi đó chỉ là một con người huyền thoại.

Ngày xưa, người Do thái coi Đức Giêsu chỉ là một vị tiên tri có quyền phép làm được những dấu lạ hơn người khác như ông Gioan Tẩy giả, ông Elia hay một tiên tri nào đó. Riêng ông Phêrô biết con người thật của Đức Giêsu, ông đã tuyên xưng Ngài là "Đấng Kitô". Tuy thế, đối với ông, Đấng Kitô có tính cách trần tục, Đấng Kitô vinh hiển, Đấng đến để giải phóng dân tộc Do thái và làm cho nước này trở nên hùng cường, bá chủ địa cầu.

Nhưng Đức Giêsu tiết lộ cho các môn đệ biết Ngài là Đấng Kitô, không phải là Đấng Kitô vinh hiển theo kiểu thế gian, mang màu sắc chính trị, mà là Đấng Kitô bị đau khổ, bị giết chết và sau ba ngày sẽ sống lại. Tiếp đó Đức Giêsu tuyên bố lập trường của Ngài cho các môn đệ và dân chúng : nếu ai muốn theo làm môn đệ Ngài thì phải thi hành hai điều kiện, đó là phải từ bỏ mình và vác thập giá mình hằng ngày.

Vậy chúng ta phải theo Đấng Kitô nào ? Đấng Kitô vinh hiển hay Đấng Kitô bị đau khổ ? Nếu muốn làm môn đệ của Chúa, chúng ta phải chọn Đấng Kitô bị đau khổ và đi theo đường lối của Ngài, đó là đường khổ giá, nhưng đường đó sẽ dẫn chúng ta đến ơn cứu độ và được thừa hưởng Nước Trời vinh quang.

B. TÌM HIỂU LỜI CHÚA.

+ **Bài đọc 1** : Is 50,5-9a.

Đây là đoạn văn được gọi là "Bài ca thứ ba" của tiên tri Isaia nói về Người Tôi Tớ đau khổ. Đoạn văn này được viết phỏng theo kiểu những lời tâm sự của tiên tri Giêrêmia.

Người Tôi Trung tự nhận là môn đệ của Giavê, có sứ mạng đem những lời Thiên Chúa truyền cho ông mà loan báo và dạy dỗ. Sứ mạng ấy khiến người ta ghen ghét, ngược đãi dưới nhiều hình thức, nhưng một nguồn sức mạnh mãnh liệt nâng đỡ ông thi hành nhiệm vụ. Ông đã thắng vượt sự buồn lo đó bằng một lòng tin thác không lay chuyển vì ông tin tưởng rằng Thiên Chúa không ngừng đến cứu giúp ông.

Người Tôi Tớ này được hiểu là Đức Kitô, một người Tôi Tớ tuyệt hảo nhất. Trong cuộc khổ nạn, Đức Kitô đã đặt niềm tin thác nơi Chúa Cha. Từ đó, Ngài đã được sức mạnh phi thường trong tâm hồn. Thật là mẫu gương sáng ngời cho chúng ta, các môn đệ của Ngài.

+ **Bài đọc 2** : Gc 2, 14-18.

Trong bài đọc 2, thánh Giacôbê nói về những đòi hỏi của đức tin trong hành động. Ngài khẳng định : "*Đức tin mà không có hành động thì là đức tin chết*". Cả đức tin lẫn hành động đều cần thiết và luôn phải đi đôi với nhau, không thể tách rời .

Ngài còn đưa ra một mẫu gương sống bác ái huynh đệ để định nghĩa và dẫn giải về đức tin sống động. Điều đó muốn nói rằng: giá trị của đức tin chúng ta tùy thuộc ở mức độ bác ái đối với mọi người anh em của chúng ta.

+ Bài Tin Mừng : Mc 8,27-35.

Bài Tin Mừng hôm nay được chia thành hai phần :

1. Đức Giêsu muốn các môn đệ phản ánh cho Ngài biết dư luận của dân chúng về Ngài là ai ? Các môn đệ cho biết : theo dư luận quần chúng thì Ngài là một tiên tri, một đại tiên tri có quyền làm được những dấu lạ. Phần Phêrô thì lên tiếng nói thay cho Nhóm 12 : *"Thầy là Đấng Kitô"*.

2. Sau đó, Đức Giêsu tiết lộ cho các ông biết về cuộc khổ nạn của Ngài : *"Con Người sẽ phải chịu đau khổ nhiều, sẽ bị các kỳ lão, các trưởng tế, các luật sĩ chối bỏ, và giết đi, rồi sau ba ngày sẽ sống lại"*. Ông Phêrô, tuy công nhận Ngài là Đấng Messia, nhưng niềm tin này mới là tạm thời : nó không chấp nhận Đấng Messia phải chịu đóng đinh. Các ông không thể hiểu nổi.

Trước sự ngỡ ngàng của Nhóm 12, Đức Giêsu đã khẳng định với tính cách quyết liệt : *"Ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ mình, vác thập giá mà theo Ta. Quả thật, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất. Còn ai chịu mất mạng sống mình vì Ta và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống mình"*.

C. THỰC HÀNH LỜI CHÚA.

Theo Đức Kitô bị đóng đinh

I. ĐỨC KITÔ LÀ AI ?

Đức Giêsu là ai ? Đó là một câu hỏi được đặt ra không phải chỉ trong thời Đức Giêsu còn ở dưới thế, mà còn được đặt ra ngay trong thời đại chúng ta ngày nay. Câu hỏi đã được đặt ra không phải chỉ vì tò mò muốn biết dư luận nghĩ sao về nhân vật Giêsu, nhưng nó được đặt ra để chờ đợi một câu trả lời có ảnh hưởng quyết định trên lối sống của người trả lời.

Trong đời mỗi người, hữu thần hay vô thần, sẽ có lần trực diện với câu hỏi : Giêsu Kitô, ông là ai ? Trên bàn viết của Lênin, thủy tổ cộng sản, được lưu giữ như một bảo tàng nhỏ từ khi ông nằm xuống ngày 21/01/1924, người ta thấy bên cạnh cặp kính, có một cuốn sách ... nói về Chúa Giêsu.

1. Bối cảnh việc tuyên xưng.

Thánh Marcô kể : bấy giờ Đức Giêsu đang đi với các môn đệ ở vùng Cêsarêa của Philip, tức miền cực bắc nước Do thái, nơi bắt nguồn của dòng sông Giordân sẽ chảy xuống phía nam. Người ta gọi nơi này là Cêsarêa của Philip, vì chính Hêrôđê Philip đã xây ở đây một thành mang tên Cêsarê, tức là tên của hoàng đế La mã. Do đó, đặt chân đến chốn này, ai cũng phải nghĩ tới hoàng đế và uy quyền thống trị của ông. Và mặc nhiên người ta cũng phải nghĩ đến thân phận của mình.

Ngoài ra, Chúa Giêsu sắp kết thúc việc rao giảng ở Galilê, nay mai sẽ lên đường đi Giêrusalem, chặng đường cuối cùng kết thúc ở đồi Calvê, trong khúc quanh này, đã đến lúc Chúa phải sửa soạn giai đoạn chót cho các Tông đồ.

Có lẽ vì vậy Chúa Giêsu quay sang hỏi các môn đệ xem ý kiến của quần chúng và của các ông về Ngài như thế nào. Ngài muốn biết ý kiến của các ông, sau đó Ngài mới tiết lộ cho các ông về con người thật của Ngài.

2. Theo dư luận quần chúng.

Chúa Giêsu hỏi các môn đệ :*"Người ta nói Thầy là ai" ?* Các ông đáp liền :*"Họ bảo Thầy là ông Gioan Tẩy giả, có kẻ thì bảo là ông Êlia, kẻ khác lại cho là một tiên tri nào đó"*(Mc 8,28).

Ngày xưa, nhiều người Do thái cho rằng Giêsu cũng chỉ là một người nào đó như các tiên tri, như Elia, như Gioan hay như bất cứ một tiên tri nào khác. Mà theo họ nghĩ thì tiên tri là những người tuy rao giảng một giáo thuyết hay, tuy làm được một số việc lạ lùng hơn người, nhiều khi cũng quấy rầy cuộc sống an bình của họ. Bởi thế khi không muốn bị quấy rầy nữa thì họ không ngại giết các tiên tri : họ lùng bắt Êlia, họ đã bỏ tù Giêrêmia, họ đã chém đầu Gioan Tẩy giả... Đức Giêsu đối với họ thì cũng chỉ có thể thôi.

3. Theo ý kiến các môn đệ.

Chúa Giêsu lại hỏi các ông :*"Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai" ?* Ông Phêrô tức khắc trả lời :*"Thầy là Đấng Kitô"* (Mc 8,29).

Các ông chưa kịp trả lời thì ông Phêrô đã thay cho Nhóm 12 mà tuyên xưng Đức Giêsu với danh hiệu là Kitô hay Messia. Câu trả lời của ông Phêrô vượt xa những câu trả lời thông thường của quần chúng. Họ là một thiểu số rất nhỏ. Không ai nghĩ ra một điều như thế, chỉ trừ Nhóm này.

Tước vị "**Christos**" "**Messiah**" trong tiếng Hêbrơ có một ý nghĩa rất mạnh như một biến cố bùng nổ ở Israel : Đó là Đấng được Thiên Chúa xức dầu. Đó là Đấng được mọi người mong đợi để đến " hoàn tất lịch sử". Đấng các tiên tri đã báo trước, Đấng sẽ cho đời sống con người có ý nghĩa.

Tuy tuyên xưng Đức Giêsu là Kitô, có lẽ Phêrô vẫn quan niệm như người Do thái về một Đức Kitô vinh quang. Người Do thái chỉ muốn Đức Kitô làm vua như Maisen, như Đavít. Như Maisen, Đức Kitô sẽ chiến thắng muôn dân, làm cho nước Do thái trở nên hùng cường, cai trị khắp địa cầu, thịnh vượng hơn thời Salômôn. Cho nên, Đức Kitô mới được tôn vinh là Cổ Vãn kỳ diệu, Thiên Chúa hùng mạnh, Cha muôn thuở, Hoàng tử hoà bình, danh Người siêu việt, sự việc Ngài đã lừng vang trên toàn cõi đất. Người là Đấng Thánh của Israel và Nước Người tồn tại đến vô cùng tận (Tv 11 va 12).

4. Theo sự tiết lộ của Chúa Giêsu.

Đức Giêsu đồng ý với lời tuyên xưng của ông Phêrô và cấm ngặt các ông đừng nói với ai về Người. Rồi Người bắt đầu tiết lộ cho các ông biết :*"Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng các luật sĩ loại bỏ, bị giết chết và sau ba ngày sẽ sống lại"*(Mc 8,31).

Đó là sứ mạng cốt yếu của Đức Kitô, hy sinh hiến mạng sống mình chịu đau khổ, chịu chết trên thập giá để cứu chuộc nhân loại tội lỗi. Người đến không phải để thiết lập nước vinh quang trần gian mà thiết lập Nước Trời vinh phúc vĩnh cửu. Người đến trần gian không dạy đường lối vào trần gian hư nát, nhưng dạy đường lối vào

Nước Trời muôn thuở. Người đến trần gian chỉ để hy sinh phục vụ như một tôi tớ hiền lành, khiêm tốn để chứng tỏ tận cùng của tình yêu Thiên Chúa đối với con người, để con người nhận biết "*Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài cho thế gian được sống và được sống đời đời*"(Ga 3,16-18)

II. TIN THEO ĐỨC KITÔ.

1. Theo Đức Kitô nào đây ?

Sau đó, Đức Giêsu gọi đám đông cùng với các môn đệ lại và nói :"*Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mạng sống mình vì Ta và vì Phúc âm, thì sẽ cứu được mạng sống ấy*"(Mc 8,34-35).

Chúa Giêsu bảo ai muốn theo Ngài vì Ngài là Đấng Kitô, nhưng phải theo Đấng Kitô nào ? Theo Đấng Kitô vinh hiển như người Do thái thường quan niệm hay Đấng Kitô đau khổ như Người mới tiết lộ ?

Trở lại bài đọc 1, ta thấy tiên tri Isaia có một bài ca nói về Người Tôi Tớ đau khổ nào đó, mà người Tôi Tớ đau khổ ấy chính là Đức Kitô. Và mọi Kitô hữu cũng một phần nào là người tôi tớ ấy.

Chúng ta chưa hiểu vì sao lại phải như vậy ! Nhưng rõ ràng đó là ý muốn của Thiên Chúa và là kế hoạch cứu thế của Người. Người muốn cứu độ bằng đường Thánh giá : ai muốn được ơn cứu độ của Ngài, phải bằng lòng đi vào con đường ấy. Nhiệm vụ của chúng ta hằng ngày là tự hỏi Thiên Chúa muốn cho tôi ngày hôm nay, trong giờ phút này vác thập giá nào đây để tôi được cứu độ và góp phần vào việc cứu thế.

Truyện : Tôn giáo của ông Lavallière Lepaux.

Lavallière Lepaux là một nhân viên Thượng hội đồng quốc gia Pháp, ghét đạo Công giáo. Ông lập một đạo mới gồm những triết thuyết và có vẻ khoa học. Ông cho cán bộ chữ nghĩa đi tuyên truyền khắp nước Pháp, nhưng rất ít người theo.

Một hôm ông nói với một ông bạn tên là Barras :

- Tôi không hiểu tại sao, tôn giáo của tôi là một công trình triết lý và khoa học, cán bộ của tôi là người có học, có huấn luyện, mà không được mấy người theo. Còn ông Giêsu dùng mấy người chài lưới thất học, mà cả thế giới theo ông ?

Barras trả lời :

- Thưa đồng chí, nếu đồng chí muốn thiên hạ theo đạo mình, thì đồng chí để cho người ta đóng đinh đồng chí ngày thứ sáu, rồi sáng ngày Chúa nhật, đồng chí cố sống lại đi.

2. Những điều kiện để theo Chúa.

Muốn theo Chúa thì phải thi hành hai điều kiện là phải từ bỏ chính mình và vác thập giá mình. Hai điều kiện này xem ra ít ỏi nhưng khó ăn lắm.

a) Phải từ bỏ chính mình.

Từ bỏ chính mình để nhận lấy Thập giá mà bước theo Chúa. Từ bỏ để khỏi bận tâm tính toán, so sánh hơn thiệt trong việc theo Chúa. Không từ bỏ, con người vướng bận nhiều thứ là cái tôi kèn càng, tự ái, ích kỷ; nào là vật chất, đẳng cấp, vị thế xã hội. Muốn thông dong trong việc đi theo Chúa phải từ bỏ những thứ phụ thuộc đó, đặt niềm tin vào Chúa mới mong theo trọn con đường Chúa mời gọi.

Ngoài ra, việc từ bỏ chính mình, đứng về phương diện triết học ngày nay, thì là một sự "tha hoá, vong thân", mình không còn phải là mình nữa. Xét theo tâm lý học thì điều này không tốt, vì mỗi người phải giữ cái độc đáo của mình. Nhưng xét theo thần học thì lại rất tốt : tuy ta không còn là mình nữa nhưng ta hoá nên giống Đức Giêsu thì thật tuyệt vời.

Lý tưởng mà thánh Phaolô muốn nhắm tới là được trở nên "đồng hình đồng dạng" với Đức Giêsu. Hơn nữa đây thực sự không phải là "tha hoá" mà là tìm lại chính mình, bởi vì từ đầu Thiên Chúa đã tạo dựng con người "giống hình ảnh" Ngài. Chỉ sau đó do tội lỗi nên con người bị "tha hoá". Nay cố gắng trở nên giống Đức Giêsu chính là tìm lại hình ảnh ban đầu (Carôlô, Sợi chỉ đỏ, năm B, tr 653).

b) Vác thập giá mình.

Thập giá, theo Tin mừng, chính là chấp nhận và làm ngược lại mọi sở thích và khuynh hướng tự nhiên của con người. Thập giá là tự chủ, tự chế, là vượt lên những đòi hỏi của bản năng thấp hèn. Thập giá là nỗ lực hoàn thiện, gột bỏ con người thú tính, để mặc lấy nhân phẩm, nhân cách của thụ tạo duy nhất được dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa, và có khả năng đối thoại với Thiên Chúa.

Như vậy, kiểu nói "vác thập giá mình" có ý nói con người phải nhận những khổ cực của mình, cũng như Đức Giêsu đã đón nhận những khổ cực của Ngài. Ngoài ra, theo luật hình sự Rôma, người bị kết án đóng đinh phải tự mình vác lấy thập giá của mình ra pháp trường. Như thế, "vác thập giá mình" cũng đồng nghĩa với mình đã bị án tử rồi.

c) Chấp nhận đau khổ trong đời.

Từ xưa đến nay, có một vấn đề gai góc, một vấn đề nan giải, một vấn đề làm cho nhiều người thắc mắc và thất vọng. Đó là vấn đề đau khổ. Người ta sinh ra trong tiếng khóc, trải qua cuộc đời đầy nước mắt, rồi âm thầm nằm xuống trong tiếng khóc chân thật hay giả dối của người khác. Phải chăng đời là bể khổ như Phật giáo chủ trương ? Vấn đề đau khổ này cũng đã được đề cập đến trong sách Gióp, nhưng chưa tìm được câu giải đáp thoả đáng, phải chờ Đức Giêsu đến để giải thích và cho nó một ý nghĩa.

Chúng ta có thể ví những đau khổ, phiền muộn như cơn bão táp, lụt lội xảy đến. Chúng là một phần cuộc sống mà chúng ta không thể nào tránh né được. Tuy nhiên, đối với Chúa, điều quan trọng trong cuộc sống không phải là nỗi phiền muộn hay đau khổ xảy đến trên chúng ta, mà chính là thái độ chúng ta đáp ứng chúng, cách thức chúng ta xử lý chúng. Có lẽ chúng ta không thể nào tránh né được đau khổ phiền muộn, nhưng chúng ta vẫn có thể biến chúng thành nguồn trợ lực thay vì huỷ diệt, nguồn mang sức sống thay vì chết chóc; nhờ đó, chúng trở nên tốt đẹp hơn thay vì chua chát hơn.

Truyện : Nữ thủ tướng Golda Meir

Khi còn là một thiếu nữ, Golda Meir rất thất vọng về nhan sắc của mình. Cô viết : "Mãi về sau, tôi mới nhận ra rằng không được đẹp lại là một cái may mắn ẩn chìm, bởi vì điều ấy buộc tôi phải khai triển những tài năng sâu kín hơn. Cuối cùng tôi hiểu được rằng phụ nữ không thể ỷ lại vào sắc đẹp của mình, mà phải làm việc chăm chỉ để nhờ đó... mang lại ích lợi cho mình hơn.

Nói cách khác, Golda Meir đã biết chấp nhận thập giá của mình. Cô đã không kêu gào than khóc, không bần gãi, căm hờn. Cô biết cam nhận vác nó lên với lòng can đảm, để rồi cuối cùng cô đã trở nên nữ thủ tướng đầu tiên của Israel (M. Link, Giảng lễ Chúa nhật B, tr 327).

3. Đường đưa tới vinh quang

Chúng ta thấy dòng Mến Thánh giá có một khẩu hiệu để làm câu tâm niệm hằng ngày rất có ý nghĩa : "*Per crucem ad lucem*" : qua thập giá tới vinh quang. Đúng vậy, Chúa Kitô phải trải qua ngày thứ sáu tuần thánh mới tiến tới ngày Chúa nhật Phục sinh được. Thực sự, đạo của chúng ta không phải là đạo tử nạn, nhưng là đạo Phục sinh. Chết chỉ là điều kiện để tiến tới sự sống lại.

Thập giá không còn là cái gì ghê rợn mà là vinh quang. Chúng ta thường hát : "Vinh quang của ta là thập giá Đức Kitô, nơi Người ơn cứu độ của ta, phục sinh của ta. Nhờ Chúa ta được cứu độ, nhờ Chúa ta được giải thoát".

Ngày nay, có quá nhiều tiện nghi, có nhiều phương cách thoả mãn các nhu cầu thể chất của con người, nên người ta "sợ" thập giá, người ta "ngại" hy sinh, người ta "tránh" từ bỏ... Nhưng không thể khác được, nếu con người muốn vươn lên, muốn thành đạt, muốn có một cuộc sống có ý nghĩa với những hoa trái thơm tho cho cuộc đời thì phải chấp nhận thập giá, chấp nhận gian nan thử thách vì như người xưa đã nói : "*Bất nhập hổ huyệt, an đắc hổ tử*" : không vào hang cọp, làm sao bắt được cọp con ?

Hiểu được ý nghĩa cao quý của thập giá, chúng ta phải hãnh diện về cây thập giá. Hãy nói một cách tự hào như thánh Phaolô nói với tín hữu Galata : "*Vinh dự của tôi là Thập giá Đức Kitô*" (Gl 6,14). Hãy mang lấy trọn vẹn thập giá mà Chúa trao cho hằng ngày, không thêm, không bớt. Chính thập giá là chiếc cầu dẫn ta vào Thiên đàng.

Truyện : Cưa bớt thập giá.

Anh kia được Chúa ban cho một cây thập giá và được căn dặn rằng khi nào về thiên đàng nhất thiết phải vác theo.

Suốt ngày anh ca cẩm, phân bua vì thập giá của mình quá dài và nặng hơn thập giá của những người khác.

Thế rồi, sẵn cưa, anh cưa bớt đi mười phân. Và anh cảm thấy ưng ý với thập giá mới.

Ngày về thiên đàng đã đến, anh cùng mọi người vác thập giá ra đi. Đường vào thiên đàng buộc phải vượt qua một con suối nước chảy xiết. Những người khác có sáng kiến đặt thập giá của mình xuống làm cầu để có thể bước qua bên kia. Anh này cũng bắt chước đặt thập giá xuống để làm cầu. Tiếc rằng thập giá của anh lại thiếu mất mười phân khiến vĩnh viễn anh không thể vào thiên đàng được.

Thi sĩ Robert Browning Hamilton tóm tắt tinh thần bài Tin mừng hôm nay bằng những lời sau :

*"Tôi bước đi một dặm đường với Nữ thần Lạc Thú,
Nàng vuốt ve tôi đủ điều,
nhưng cuối cùng chả làm tôi khôn ngoan tí nào qua những điều nàng nói.
"Tôi lại bước đi một dặm với Nữ thần Đau Khổ,*

*Nàng chẳng nói với tôi lời nào,
Nhưng tôi lại học được biết bao điều
Khi nàng bước đi bên cạnh tôi..."*

Lm Giuse Đinh lập Liễm

Giáo xứ Kim phát

Đà Lạt